TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HNGĐ-ST
Ngày 31-8-2018
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Nhung
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Thí
2. Ông Nguyễn Văn Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 17/2014/TLST-HNGĐ về việc *"Ly hôn"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 509/2018/QĐ-ST ngày 25/7/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoài P, sinh ngày 11/5/1985
Hiện cư trú tại: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Bị đơn: Ông Seo Su G, sinh ngày 19/9/1960
Hiện cư trú tại: # 371 Junghwa-ri Goryeong-gun Gyeongsangbuk-do, Hàn Quốc.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc "Ly hôn" ngày 18/5/2014 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hoài P trình bày:

Bà Nguyễn Thị Hoài P và ông Seo Su G tự nguyện kết hôn vào ngày 27/3/2009 tại cơ quan có thẩm quyền ở Hàn Quốc và được Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình ghi chú vào ngày 20/4/2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc tại quê vợ ở Việt Nam được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa vợ chồng bất đồng về ngôn ngữ, phong tục tập quán và quan điểm sống nên ông Seo Su G trở về Hàn Quốc từ năm 2009 đến nay không trở lại Việt Nam và kể từ đó vợ chồng không liên lạc với nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng hiện

tại không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà P gửi đơn đến Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xin được ly hôn với ông Seo Su G.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có.

Về phia bị đơn ông Seo Su G thì sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần ủy thác tư pháp thông qua cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc yêu cầu cơ quan này tống đạt các văn bản tố tụng và thu thập lời khai đối với ông Seo Su G nhưng đến nay không thu được kết quả.

Ngày 22/9/2014 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án số 11/2014/QĐST-HNGĐ.

Ngày 09/3/2018 Tòa án nhân dân tỉnh ra quyết định số 147/2018/QĐST-HNGĐ tiếp tục giải quyết vụ án hôn nhân gia đình.

Ngày 26/6/2018 Tòa án đã có công văn số 438/TAND-CV về việc đăng tin thông báo về thời gian xét xử qua Hệ phát thanh đối ngoại quốc gia Đài tiếng nói Việt Nam.

Ngày 29/6/2018, Hệ phát thanh đối ngoại quốc gia Đài tiếng nói Việt Nam đã gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình tài liệu về việc đã thông báo trên kênh thông tin dành cho người nước ngoài các nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ án ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hoài P và ông Seo Su G.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền lợi nghĩa vụ của họ.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hoài P , xử cho bà Nguyễn Thị Hoài P được ly hôn vắng mặt ông Seo Su G theo quy định tại khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Về con chung: Không có

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn yêu cầu ly hôn với người có quốc tịch Hàn Quốc; đây là vụ kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39 ; Điều 464, Điều 469 khoản 3 Điều 474 của Bộ tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa ông Seo Su G vắng mặt.Căn cứ vào khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Seo Su G.

[2]. Về nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy: quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Hoài P và ông Seo Su G là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền ở Hàn Quốc và được xác nhận của Sở Tư Pháp tỉnh Quảng Bình về việc đã ghi chú vào sổ các việc hộ tịch đã đăng ký trước cơ quan có thẩm quyền nước ngoài số 290/STP-XN ngày 20 tháng 4 năm 2009. Như vậy, hôn nhân giữa hai bên là hợp pháp.

Theo lời khai của bà P thì sau khi kết hôn hai vợ chồng sống hạnh phúc tại quê vợ ở Việt Nam được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do bất đồng về ngôn ngữ và phong tục tập quán, nên ông Seo Su G đã trở về Hàn Quốc từ năm 2009 cho đến nay không liên lạc tin tức cho bà lần nào.

Xét tình nghĩa vợ chồng phải xuất phát từ cả hai phía có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng và cùng có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ. Thực tế giữa hai bên đã không còn chung sống, không tạo được điều kiện hàn gắn tình cảm vợ chồng, bà Nguyễn Thị Hoài P và ông Seo Su G mỗi người đều có cuộc sống riêng độc lập, không còn quan tâm lẫn nhau và không ai có nỗ lực hàn gắn lại hạnh phúc gia đình. Do đó, nếu tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân nói trên thì mục đích của cuộc hôn nhân cũng không thể đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hoài P đối với ông Seo Su G.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[3]. Về án phí, lệ phí ủy thác ra nước ngoài: Bà Nguyễn Thị Hoài P phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28 khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, Điều 464, Điều 469 khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 19, Điều 51, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 12, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Pháp lệnh về án phí, lệ phí tòa án năm 2009.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Hoài P được ly hôn ông Seo Su G.

2. Về quan hệ con chung: Không có

3. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Hoài P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 200.000 đồng tạm ứng án phí và lệ phí đã nộp tại biên lai số 00189 ngày 19/5/2014 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

5. Án sơ thẩm xử công khai, bà Nguyễn Thị Hoài P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Seo Su G có quyền kháng cáo trong hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Thị Kim Nhung

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh QB (P9);
- Cục THADS tỉnh QB;
- Các đương sự;
- Lưu AV, Lưu HS.